

Số: 543/2023/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Mạnh Cường.

Các Thẩm phán: Ông Vương Minh Tâm.

Bà Đinh Ngọc Thu Hương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định số 11/2019/QĐST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2019, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương căn cứ: Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219, khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, quyết định: Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về “*Tranh chấp hợp đồng thi công*” giữa:

1. *Nguyên đơn*: Công ty Cổ phần công nghệ điện lạnh V; địa chỉ trụ sở: 80B, đường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

- Ông Trần Quyết Th, sinh năm 1952; địa chỉ: B3-232 chung cư M, đường N, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng H và ông Nguyễn Minh T; cùng địa chỉ: Phòng 1102, lầu 11, tòa nhà M, số 235 Đ, phường B, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 22/8/2017).

2. *Bị đơn*: Công ty TNHH CNA - HTE V; địa chỉ trụ sở: Số 42, đường số 4, khu công nghiệp V, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn:

- Ông Ang Liang K, sinh năm 1948; chức danh: Tổng giám đốc; quốc tịch: Singapore; địa chỉ thường trú: Block 295 #09-08 Bedok South Avenue 3 Singapore 469269; địa chỉ hiện nay: Số 42 VSIP, đường số 4, khu công nghiệp V, thị xã T, tỉnh Bình Dương là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Bà Phan Thị Q, sinh năm 1982; địa chỉ: Tòa nhà văn phòng P, số 68/1 đường Q, phường T, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 25/3/2015).

- Ông Đặng Tiên T, sinh năm 1972; địa chỉ: Khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Văn bản ủy quyền ngày 11/5/2015).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Văn K là Luật sư của Công ty Luật Tthuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: 1140 P, khu phố 8, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Công ty Cổ phần kỹ thuật cơ điện lạnh T; địa chỉ trụ sở: Số 170, đường N, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

3.2. Tổng Công ty Cảng hàng không M; địa chỉ trụ sở: Cảng hàng không Q, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

3.3. CNA Group L; địa chỉ trụ sở: Số 28, Kaki B, Kaki B, Singapore (416259).

3.4. Tổng công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại V; địa chỉ trụ sở: Số 39, đường N, quận H, Thành phố Hà Nội.

3.5. Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng công nghiệp I; địa chỉ trụ sở: Số 158, phố H, phường T, quận T, Thành phố Hà Nội.

Ngày 03/7/2019, Công ty Cổ phần công nghệ điện lạnh V kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ số 11/2019/QĐST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương tiếp tục giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 17/12/2009, liên doanh giữa Công ty CNA G, Tổng công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại V Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng công nghiệp I đã ký kết hợp đồng số 145 về việc hoàn thiện xây lắp, cung cấp và lắp đặt thiết bị M&E với Tổng công ty cảng hàng không miền Trung, có nội dung hoàn thiện xây lắp, cung cấp và lắp đặt thiết bị M&E của dự án nhà ga hành khách quốc tế sân bay Đà Nẵng. Sau khi ký kết hợp đồng, liên doanh Công ty CNA G, Tổng công ty C và Công ty I giao lại cho bị đơn Công ty TNHH CNA - HTE V chịu trách nhiệm thực hiện gói thầu theo Hợp đồng ngày 17/12/2009 nêu trên.

Ngày 13/3/2010, bị đơn Công ty TNHH CNA - HTE V ký thỏa thuận hợp đồng thầu phụ đề ngày 13/3/2010 với nguyên đơn Công ty cổ phần công nghệ điện lạnh V thỏa thuận để Công ty V làm phần công việc HVAC thuộc một phần trong hạng mục của Hợp đồng số 145 ngày 17/12/2009.

Ngày 20/12/2010, nguyên đơn Công ty V ký hợp đồng với Công ty cổ phần kỹ thuật cơ điện lạnh T để Công ty T thực hiện các công việc HVAC trong phần công việc theo Thỏa thuận hợp đồng thầu phụ đề ngày 13/3/2010.

Ngày 16/3/2011, nguyên đơn, bị đơn, Công ty T ký thỏa thuận 03 bên có nội dung bị đơn được thay mặt nguyên đơn thanh toán trực tiếp cho Công ty T số tiền 11.334.947.618 đồng và 186.776,69 USD tương ứng với khối lượng công việc Công ty T đã thực hiện theo Hợp đồng ngày 20/10/2010.

Công ty cổ phần công nghệ điện lạnh V cho rằng trong quá trình thực hiện công việc HVCA theo các thỏa thuận nêu trên, bị đơn và Công ty T đã ký hợp đồng ngày 08/7/2011 thỏa thuận để Công ty T làm công việc HCVA mà không thông báo hay trao đổi gì với nguyên đơn là vi phạm Thỏa thuận 03 bên ngày 16/3/2011. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán số tiền là 56.595.374.676 đồng theo Thỏa thuận hợp đồng thầu phụ đề ngày 13/3/2010. Tại Đơn phản tố ngày 28/8/2015, bị đơn là Công ty TNHH CNA - HTE V (sau đây viết tắt là Công ty CNA V) yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Công ty V phải thanh toán cho Công ty CNA V số tiền 2.175.494.428 (hai tỷ, một trăm bảy mươi lăm triệu, bốn trăm chín mươi bốn nghìn, bốn trăm hai mươi tám) đồng và 93.351,77 USD (chín mươi ba nghìn, ba trăm năm mươi một phẩy bảy mươi bảy đô la Mỹ).

[2] Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đơn kháng cáo của Công ty cổ phần công nghệ điện lạnh V, Hội đồng phúc thẩm xét thấy:

[2.1] Điều 14 của Thỏa thuận hợp đồng thầu phụ đề ngày 13/3/2010 các bên thống nhất nội dung tranh chấp như sau: *“Nếu không đạt được thỏa thuận về giải quyết tranh chấp theo hợp đồng thì tranh chấp đó sẽ được giải quyết thông qua Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam. Phán quyết của trọng tài sẽ là chung cuộc đối với cả 02 bên”*. Khi phát sinh tranh chấp, ngày 20/4/2014 Công ty V khởi kiện Công ty CNA V đến Trung tâm trọng tài quốc tế V bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp V (viết tắt là V). Ngày 20/4/2014, VIAC đã ban hành Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 28/13. Không đồng ý với Phán quyết trọng tài, ngày 16/5/2014 Công ty Vinashin có Đơn yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài. Tại Quyết định số 1409/2014/QĐ-PQTT ngày 01/12/2014, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã hủy Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 28/13 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam.

Khoản 8 Điều 71 Luật Trọng tài thương mại năm 2010 quy định: Trường hợp Hội đồng xét đơn yêu cầu ra quyết định hủy phán quyết trọng tài, các bên có thể thỏa thuận lại để đưa vụ tranh chấp đó ra giải quyết tại Trọng tài hoặc một bên có quyền khởi kiện tại Tòa án.

Điểm a khoản 3 Điều 2 của Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định Luật trọng tài thương mại như sau: *“Tranh chấp có thỏa thuận trọng tài nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì thuộc thẩm quyền của Tòa án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác: a) Có quyết định của Tòa án hủy phán quyết trọng tài, hủy quyết định của Hội đồng trọng tài về việc công nhận sự thỏa thuận của các bên”*

[2.2] Hội đồng phúc thẩm xét thấy:

Mặc dù giữa các bên đương sự có thỏa thuận khi tranh chấp xảy ra sẽ được giải quyết bằng phán quyết của VIAC, và trên thực tế tranh chấp đã được VIAC giải quyết tại Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 28/13 vào ngày 20/4/2014; tuy nhiên sau đó Phán quyết này đã bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy tại Quyết định số 1409/2014/QĐ-PQTT ngày 01/12/2014. Vì vậy, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án khi nguyên đơn là Công ty V không thỏa thuận tiếp tục lựa chọn VIAC mà có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết. Trên thực tế, ngày 24/6/2015 Công ty V đã có đơn khởi kiện và vụ án đang trong quá trình được Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương giải quyết; đến ngày 12/02/2019, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương quyết định chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

Trường hợp này, lẽ ra phải tiếp tục giải quyết yêu cầu khởi kiện của Công ty V nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại đình chỉ giải quyết vụ án với lý do vụ án không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 192 là không đúng pháp luật. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn áp dụng điểm b khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định Luật trọng tài thương mại: *“Trường hợp tranh chấp đã có thỏa thuận trọng tài và thỏa thuận trọng tài không thuộc trường hợp hướng dẫn tại khoản 3 Điều này thì Tòa án căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 168 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2011 để trả lại đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện cho người khởi kiện”* là vận dụng không đúng quy định pháp luật đối với tranh chấp cụ thể này.

[2.3] Tại phiên họp xét quyết định, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của Công ty V, hủy quyết định đình chỉ, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thủ tục chung.

Xét kháng cáo của Công ty V và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ nên Hội đồng phúc thẩm chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điều 314 và điểm c khoản 3 Điều 375 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng: Khoản 8 Điều 71 Luật trọng tài thương mại năm 2010; Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định Luật trọng tài thương mại năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của Công ty cổ phần công nghệ điện lạnh V; hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 11/2019/QĐST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương tiếp tục giải quyết theo quy định pháp luật.

2. Về án phí phúc thẩm: Công ty cổ phần điện lạnh V không phải chịu án phí kinh doanh, thương mại phúc thẩm, được hoàn trả lại 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0027056 ngày 23/7/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (NTTP).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Ngô Mạnh Cường

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vương Minh Tâm - Đinh Ngọc Thu Hương

Ngô Mạnh Cường

